TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Pc

Số:61/2021/QĐHG - HNGĐ

TN, ngày 05 tháng 5 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thẩm phán ra quyết định: Lê Thị Sự.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 và Điều 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 20 tháng 4 năm 2021 về việc các bên thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ việc ly hôn, tranh chấp nuôi con, giữa:

- Người khởi kiện: Chị Bùi Thị N, sinh năm 1986; địa chỉ: Thôn 8, xã LK, huyện TN, thành phố Hải Phòng.

- Người bị kiện: Anh Trịnh Văn P, sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn 8, xã LK, huyện TN, thành phố Hải Phòng.

Sau khi nghiên cứu Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án cùng tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án,

XÉT THẤY:

Nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án đã có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo, không có bên nào ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa các bên hòa giải:

- Chị Bùi Thị N, sinh năm 1986; địa chỉ: Thôn 8, xã LK, huyện TN, thành phố Hải Phòng.

- Anh Trịnh Văn P, sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn 8, xã LK, huyện TN, thành phố Hải Phòng.

2. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các bên cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị N và anh Trịnh Văn P thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Trịnh Văn P trực tiếp nuôi 02 con chung tên Trịnh Đình T, sinh ngày 07 tháng 8 năm 2007 và Trịnh Đình T, sinh ngày 15 tháng 01 năm 2010 cho đến khi từng con chung thành niên và có khả năng lao động, trừ trường hợp có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về nghĩa vụ cấp dưỡng cho con sau khi ly hôn: Chị Bùi Thị N và anh Trịnh Văn P thống nhất tự thỏa thuận giao nhận cho nhau không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị Bùi Thị N và anh Trịnh Văn P thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục Pc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

4. Các bên, người đại diện hoặc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định.

5. Viện Kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND H. TN;
- Chi cục THADS H. TN;
- UBND xã LK, H. TN
(GNCKH số 54 ngày 09/10/2006);
- Lưu: Hồ sơ vụ việc, TA.

THẨM PHÁN

Lê Thị Sự